**TUẦN: 3**

Môn: Tiếng việt

Tên bài: **I, ia**

Tiết: 32, 33

Thời gian thực hiện: Ngày 21 tháng 9 năm 2021

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:**

- Nhận biết các âm và chữ i, ia; đánh vần, đọc đúng tiếng có i, ia với mô hình “âm đầu + âm chính”, “âm đầu + âm chính + thanh”: bi, bia.

- Nhìn tranh ảnh minh hoạ, phát âm và tự phát hiện tiếng có âm i, âm ia.

- Đọc đúng bài Tập đọc Bé Bi, bé Li.

- Biết viết các chữ i, ia; các tiếng bi, bia, các chữ số 4, 5 (trên bảng con).

**2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- Khơi gợi tình yêu thiên nhiên.

- Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**\*GV:** SGK, SGV, bộ chữ, tranh ảnh, vật thực ,bảng cài,

**\* HS:** Bảng con, SGK, phấn, bút, vở Bài tập Tiếng Việt 1- tập 1

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu: (3 phút)**  - Khởi động bằng trò chơi: Gió thổi  - GV điều khiển HS tham gia chơi  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: (16 phút)** | -HS tham gia chơi |
| Hoạt động 1: Chia sẻ và khám phá(BT 1: Làm quen)   * 1. Âm i và chữ i .   - GV chỉ hình các viên bi, hỏi: Đây là gì? (Các viên bi).  - GV viết b, viết i.  - Phân tích tiếng bi.   * 1. Âm ia và chữ ia   - GV chỉ hình bia đá: Đây là các tấm bia ghi tên các tiến sĩ thời xưa.  - GV viết b, viết ia.  - Phân tích tiếng bia gồm có âm b đứng trước, âm ia đứng sau.  -Hướng dẫn hs ghép âm, chữ vừa học.  **3. Hoạt động luyện tập thực hành: (16 phút)**  3.1.Mở rộng vốn từ (BT 2: Tiếng nào có âm i? Tiếng nào có âm ia?) (GV phối hợp với phụ huynh hướng dẫn HS hoàn thành bài tập ở nhà)  -GV chỉ hình  3.2. Viết bảng con:  GV hướng dẫn quy trình và viết mẫu  **TIẾT 2**  3.3. Tập đọc (BT 3  **(31 phút)**  a)GV chỉ hình, giới thiệu bài đọc kể về anh em bé Bi, bé Li (Li là em gái Bi).  b)GV đọc mẫu từng lời dưới tranh, giới thiệu tình huống  -Tranh 1: *Bé Li bi bô: - Bi, Bi.* (Li đang đi chập chững, giơ hai tay gọi anh. Giải nghĩa từ *bi bô:* nói chưa sõi, lặp đi lặp lại một số âm).  -Tranh 2: *Bé ạ đi.* (Bi nói bé hãy —ạ” anh đi).  -Tranh 3: Nghe anh nói vậy, bé Li ngoan ngoãn —ạ” lia lịa nên bị ho. (Thấy bé ho, vẻ mặt Bi lo lắng. Giải nghĩa từ *lia lịa:* liên tục, liên tiếp, rất nhanh).  -Tranh 4: *Bi dỗ bé.* (Bi thương em, ôm em vào lòng, dỗ em).  -Luyện đọc từ ngữ:   * Luyện đọc từng lời dưới tranh * GV: Bài có 4 tranh và lời dưới 4 tranh.   -(Đọc vỡ từng câu) GV chỉ từng chữ trong tên bài cho cả lớp đọc thầm, sau đó 1 HS đọc, cả lớp đọc. Làm tương tự với từng lời dưới tranh.  -GV sửa lỗi phát âm cho HS, nhắc HS nghỉ hơi sau dấu chấm, dấu hai chấm dài hơn sau dấu phẩy   * Thi đọc đoạn, bài (theo cặp / tổ) * Tìm hiểu bài đọc (lướt nhanh)   GV: Qua bài đọc, em hiểu điều gì? (Bé Li rất yêu anh Bi. Bi rất yêu em bé. / Anh em Bi rất thân nhau, yêu quý nhau).  \* Cả lớp đọc lại nội dung bài 13; đọc cả 7 chữ học trong tuần (cuối trang 28).  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp: (4 phút)**  - Các em vừa học hai chữ mới là chữ gì?  - Các em vừa học tiếng mới là tiếng gì?  - Nhận xét tiết học | HS đọc ( cá nhân, đồng thanh)  Cả lớp chú ý lắng nghe  HS trả lời.  HS: b, i; đọc: bi. HS (cá nhân, cả lớp): bi.  HS nhìn mô hình: bờ - i - bi / bi.  HS: b, ia; đọc: bia. HS (cá nhân, cả lớp): bia.  HS nhìn mô hình, đánh vần và đọc trơn: bờ - ia - bia / bia.  \* HS nói lại chữ, tiếng vừa học: i, ia; bi, bi  a; ghép trên bảng cài chữ i, chữ ia.  1 HS nói, sau đó cả lớp nói: *bí, ví, chỉ, mía, đĩa, khỉ.* / HS làm bài trong VBT, báo cáo: Tiếng có âm ỉ: *bí, ví, chỉ, khỉ.* Tiếng có âm ia: *mía, đĩa.* / GV chỉ hình, cả lớp nói kết quả: Tiếng bí có âm i... Tiếng mía có âm ia...  -HS viết bảng con.  -HS lắng nghe  HS (cá nhân, cả lớp) đánh vần, đọc trơn các từ ngữ (được tô màu hoặc gạch chân): bi bô, lia lịa, bị ho, dỗ bé.  HS thực hiệnTừng HS, sau đó từng cặpp tiếp nối nhau đọc lời dưới 4 tranh .   * Các cặp, tổ thi đọc từng đoạn (mỗi cặp / tổ đọc lời dưới 2 tranh). * Các cặp, tổ thi đọc cả bài. * 1 HS đọc cả bài.   Cả lớp đọc đồng thanh cả bài .  - HS trả lời  -HS lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài học:**

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………